

Số: 386 /TB-UBND

Quận 8, ngày 14 tháng 7 năm 2017

THÔNG BÁO

Về việc công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách quận 6 tháng năm 2017

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 55/2016/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về giao chỉ tiêu dự toán thu - chi ngân sách nhà nước năm 2017;

Căn cứ Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân Quận 8 về dự toán và phân bổ ngân sách Quận 8 năm 2017,

Ủy ban nhân dân Quận 8 thông báo như sau:

1. Công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách quận 6 tháng năm 2017 theo các tài liệu:

- Biểu số 93/CK-NSNN: Cân đối ngân sách quận.
- Biểu số 94/CK-NSNN: Thực hiện thu ngân sách nhà nước.
- Biểu số 95/CK-NSNN: Thực hiện chi ngân sách quận.
- Thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách.

2. Giao Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Quận 8: công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách quận 6 tháng năm 2017 trên Trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân Quận 8.

Ủy ban nhân dân Quận 8 thông báo đến các cơ quan biết và thực hiện. *vu*

Nơi nhận:

- TT: QU, HĐND, UBND Quận 8;
- UBMTTQVN Quận 8;
- Phòng TCKH Quận 8;
- VP (C, PVP, C.Oanh);
- Tổ CNTT-VP HĐND&UBND Q8;
- Lưu: VT. *11*



CHỦ TỊCH

Trần Quang Thảo



BÁO CÁO

Thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách 6 tháng năm 2017

(Kèm theo Thông báo số 386/TB-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Quận 8)

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 55/2016/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về giao chỉ tiêu dự toán thu - chi ngân sách nhà nước năm 2017;

Căn cứ Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân Quận 8 về dự toán và phân bổ ngân sách Quận 8 năm 2017,

Ủy ban nhân dân Quận 8 báo cáo thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách 6 tháng năm 2017 như sau:

1. Về thu ngân sách nhà nước

Thu ngân sách nhà nước 6 tháng năm 2017 (không tính ghi thu ghi chi) là 919,650 tỷ đồng, đạt 71,90% dự toán, tăng 57,81% so với cùng kỳ năm trước. Thu ngân sách nhà nước đạt tiến độ bình quân của dự toán năm, tăng so với cùng kỳ năm trước.

- Thuế công thương nghiệp ngoài quốc doanh: 277,950 tỷ đồng, đạt 43,43% dự toán.

- Lệ phí trước bạ: 115,334 tỷ đồng, đạt 68,33% dự toán.

- Thuế thu nhập cá nhân: 89,386 tỷ đồng, đạt 44,25% dự toán.

- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 1.989 triệu đồng, đạt 39% dự toán.

- Tiền thuê đất: 19,979 tỷ đồng, đạt 67,50% dự toán.

- Tiền sử dụng đất: 338,415 tỷ đồng, đạt 292,49% dự toán.

- Thuế bảo vệ môi trường: 1.473 triệu đồng, đạt 81,83% dự toán.

- Thu phí - lệ phí: 35,381 tỷ đồng, đạt 72,21% dự toán.

- Lệ phí môn bài: 14,308 tỷ đồng, đạt 100,06% dự toán.

- Thu khác ngân sách: 39,743 tỷ đồng, đạt 59,32% dự toán.

2. Về thu ngân sách quận

Thu ngân sách quận 6 tháng năm 2017 (không tính ghi thu ghi chi) là 482,619 tỷ đồng, đạt 57,85% dự toán, tăng 11,25% so với cùng kỳ năm trước.

- Thu điều tiết: 106,641 tỷ đồng, đạt 63,88% dự toán.

- Thu bổ sung từ ngân sách thành phố: 333,170 tỷ đồng, đạt 49,93% dự

toán.

- Thu chuyển nguồn từ năm 2016 chuyển sang: 42,807 tỷ đồng.

3. Về chi ngân sách quận

- Dự toán chi thường xuyên đầu năm (không tính ghi thu ghi chi): 811,300 tỷ đồng.

- Dự toán chi đầu tư Ủy ban nhân dân thành phố giao đợt 1: 23,190 tỷ đồng.

Chi ngân sách quận 6 tháng năm 2017 là 355,386 tỷ đồng, đạt 42,60% dự toán, tăng 1,14% so với cùng kỳ năm trước, chi đầu tư giảm so với cùng kỳ năm trước. Đã tiết kiệm 10% chi thường xuyên dành chi cải cách tiền lương 8,645 tỷ đồng.

- Chi thường xuyên: 337,083 tỷ đồng, đạt 42,89% dự toán, tăng 7,9% so với cùng kỳ năm trước.

- Chi đầu tư: 17,482 tỷ đồng, đạt 75,39% dự toán, giảm 42,32% so với cùng kỳ năm trước.

Việc tổ chức thực hiện công tác lập, phân bổ dự toán ngân sách năm 2017 theo quy định, đã giao dự toán ngân sách trước ngày 31/12/2016, bảo đảm yêu cầu triển khai nhiệm vụ ngân sách từ đầu năm. Ủy ban nhân dân Quận 8 đã có văn bản chỉ đạo tổ chức thực hiện nhiệm vụ ngân sách năm 2017, điều hành dự toán chi ngân sách chặt chẽ, hiệu quả, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Qua kết quả thu chi nêu trên, thu ngân sách đạt tiến độ dự toán được giao, chi ngân sách phù hợp dự toán. Sử dụng dự phòng ngân sách 7,816 tỷ đồng (bằng 33,08% dự toán) để bổ sung chi trợ cấp xã hội 3,225 tỷ đồng, chăm lo tết 4,591 tỷ đồng. Chi ngân sách bảo đảm các nhiệm vụ cơ bản, cấp bách, quan trọng, an sinh xã hội, đáp ứng nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng trên địa bàn, bảo đảm cân đối được ngân sách./.

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH QUẬN 6 THÁNG NĂM 2017

ĐV: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện 6 tháng	So sánh thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG NGUỒN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	834.490	482.619	57,83	111,25
I	Thu cân đối NSNN	834.490	439.812	52,70	103,26
1	Thu nội địa	834.490	439.812	52,70	111,37
2	Thu viện trợ				
II	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang		42.807		
B	TỔNG CHI NGÂN SÁCH QUẬN	834.490	355.386	42,59	101,14
I	Tổng chi cân đối ngân sách quận	832.713	354.565	42,58	101,14
1	Chi đầu tư phát triển	23.190	17.482	75,39	57,68
2	Chi thường xuyên	785.893	337.083	42,89	107,91
3	Dự phòng	23.630			
II	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ NS cấp trên	1.777	821	46,20	99,76

Ngân sách quận bao gồm ngân sách cấp quận và ngân sách phường, không tính ghi thu ghi chi.

Dự toán chi đầu tư phát triển: được giao theo Quyết định số 7006/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của UBND TPHCM.

Quyết định số 76/QĐ-SKHĐT ngày 13/4/2017 của Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM.



THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 6 THÁNG NĂM 2017

ĐV: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện 6 tháng	So sánh thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	1.279.000	919.650	71,90	157,81
I	Thu nội địa	1.279.000	919.650	71,90	157,81
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước				
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài				
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	640.000	277.950	43,43	117,90
4	Thuế thu nhập cá nhân	202.000	89.386	44,25	130,86
5	Thuế bảo vệ môi trường	1.800	1.473	81,83	263,98
6	Lệ phí trước bạ	168.800	115.334	68,33	126,37
7	Thu phí, lệ phí	49.000	35.381	72,21	177,77
8	Các khoản thu về nhà, đất	150.400	360.383	239,62	269,86
	<i>Thuế sử dụng đất nông nghiệp</i>				
	<i>Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp</i>	5.100	1.989	39,00	36,81
	<i>Thu tiền sử dụng đất</i>	115.700	338.415	292,49	318,00
	<i>Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước</i>	29.600	19.979	67,50	91,98
	<i>Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước</i>				
9	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết				
10	Thu khác ngân sách	67.000	39.743	59,32	149,76
11	Thu quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác				
II	Thu viện trợ				
B	THU NS QUẬN ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP	166.950	106.641	63,88	93,81
1	Từ các khoản thu phân chia	114.696	49.183	42,88	97,24
2	Các khoản thu hưởng 100%	52.254	57.458	109,96	91,06

Chú ý: Các chương trình dự án quan trọng và các dự án khác thuộc ưu đãi chính sách kinh phí được ưu tiên.

THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH QUẬN 6 THÁNG NĂM 2017

ĐV: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện 6 tháng	So sánh (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH QUẬN	834.490	355.386	42,59	101,14
A	CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH QUẬN	832.713	354.565	42,58	101,14
I	Chi đầu tư phát triển	23.190	17.482	75,39	57,68
1	Chi đầu tư cho các dự án	23.190	17.482	75,39	57,68
2	Chi đầu tư phát triển khác				
II	Chi thường xuyên	785.893	337.083	42,89	107,91
	<i>Trong đó:</i>				
1	Chi giáo dục, đào tạo và dạy nghề	329.041	119.210	36,23	108,46
2	Chi khoa học công nghệ				
3	Chi y tế, dân số và gia đình	69.195	23.311	33,69	109,08
4	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	4.837	3.086	63,80	108,85
5	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình				
6	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	920	647	70,33	97,00
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	50.779	29.404	57,91	117,37
8	Chi sự nghiệp kinh tế	46.400	19.610	42,26	110,39
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý hành chính, đảng, đoàn thể	147.366	63.620	43,17	94,56
10	Chi bảo đảm xã hội	83.269	58.927	70,77	119,20
III	Dự phòng ngân sách	23.630			
B	CHI TỪ NGUỒN BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NGÂN SÁCH CẤP TRÊN	1.777	821	46,20	213,25
1	Chương trình mục tiêu quốc gia	1.777	821	46,20	99,76
2	Cho các chương trình dự án quan trọng vốn đầu tư				
3	Cho các nhiệm vụ, chính sách kinh phí thường xuyên				

Trần Quang Thảo